

Bản án số: 235/2019/HS-ST

Ngày: 13- 11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Thương

2. Bà: Bạc Thị Kiên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 241/2019/TLST-HS ngày 24/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2019/QĐXXST-HS ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lương Xuân Q; Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1982, tại Điện Biên;

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Đội T, xã Thanh H, huyện Đ B, tỉnh Đ B.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T - SN 1958 (Đã chết) và con bà Quàng Thị Ú - SN 1960; Vợ, con: Lò Thị T - SN 1985 và có 01 con sinh năm 2014; gia đình bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử lý hành chính; bị tạm giữ tạm giam từ ngày 02/7/2019 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

2. Người có nghĩa vụ liên quan: Lê Văn H - SN 1988

Trú tại: Đội T, xã Thanh H, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 25/6/2019, Lương Xuân Q một mình đi bộ từ nhà đến khu rừng thuộc đầu nguồn thuộc đội 9, xã Thanh H, huyện Đ B để tìm mua Heroine về để sử dụng và bán. Tại đây Q gặp và mua được 01 gói Heroine được gói bên ngoài

bằng nilon màu trắng của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết tên, địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q đem về nhà chia nhỏ và cất giấu. Khoảng 09 giờ ngày 28/6/2019 khi Q đang ở nhà thì có Lê Văn H sinh năm 1988 trú tại đội T, xã Thanh H đến hỏi mua Heroine, Q đã bán cho H 02 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H ra khu vực cầu bê tông ở đội T, xã Thanh H sử dụng hết.

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 02/7/2019 tại chỗ cũ, Q lại gặp và mua được của người đàn ông dân tộc Thái đã bán cho bị cáo lần trước 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 3.000.000 đồng. Sau khi bán Heroine cho Q, người đàn ông đưa thêm cho Q thêm 09 viên Methamphetamine màu hồng được gói bằng nilon màu trắng. Q đã cất tất cả số ma túy vào túi áo ngực bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà, trên đường về Q đã lấy 02 viên ra sử dụng. Hồi 16 giờ cùng ngày khi Q đang trên đường về thì bị tổ công tác bắt quả tang thu giữ số ma túy vừa mua được bị cáo đã cất giấu trong túi áo ngực.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 03/7/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng 24,34 gam, trích mẫu gửi giám định 0,46 gam. 07 nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp có khối lượng 0,78 gam, trích 0,11 gam gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 753/GĐ-PC09 ngày 11/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ B đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Lường Xuân Q là Heroine, mẫu viên nén màu hồng là Methamphetamine. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do cần có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã đi mua ma túy bị bắt quả tang ngày 02/7/2019 khi đang tàng trữ 24,34 gam Heroine và 0,78 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời. Trước đó ngày 28/6/2019 bị cáo cũng đã bán cho Lê Văn H 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho H là bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Thái không quen biết với giá 1.000.000 đồng vào ngày 25/6/2019. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 238/CT-VKSDB ngày 24/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện B đã truy tố bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, p Khoản 2 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b, p Khoản 2 Điều 251/BLHS; Điểm r, s Khoản 1 điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Lường Xuân Q từ 13 năm 06 tháng đến 14 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251/BLHS.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 24,34 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,46 gam không hoàn lại mẫu; 0,78 gam Methamphetamine, trích 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do bán ma túy cho Lê Văn H mà có (Chưa thu)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Ngày 02/7/2019, bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 24,34 gam Heroine và 0,78 gam Methamphetamine, tổng khối lượng 2 chất ma túy là 25,12 gam để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trước đó vào ngày 28/6/2019 bị cáo đã bán cho Lê Văn H 02 gói Heroine thu được 100.000 đồng. Số ma túy bị cáo bị thu giữ vào ngày 02/7/2019 và số ma túy bị cáo bán cho Lê Văn H vào ngày 28/6/2019 có nguồn gốc khác nhau. Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 02); Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng (BL 14-15); Kết luận giám định (BL 34); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo và người có nghĩa vụ liên quan, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,p khoản 2 Điều 251/BLHS.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và môi trường nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 24,34 gam Heroine và 0,78 gam Methamphetamine, tổng khối lượng 2 chất ma túy là 25,12 gam để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trước đó vào ngày 28/6/2019 bị cáo đã bán cho Lê Văn H 02 gói Heroine thu được 100.000 đồng, nguồn gốc số ma túy này bị cáo mua vào ngày 25/6/2019 và đã sử dụng hết trước khi bị bắt quả tang vào ngày 02/7/2019. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS là: "Phạm tội 2 lần trở lên" và điểm p khoản 2 Điều 251/BLHS: "Có từ 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này" với mức hình phạt từ 07 đến 15 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Lương Xuân Q sinh ra và lớn lên tại Điện Biên học hết lớp 09/12 thì ở nhà cùng gia đình. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào, sử dụng ma túy từ năm 2013. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện khai báo hành vi bán ma túy chưa bị phát hiện cho Lê Văn H vào ngày 28/6/2019, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ: "Người phạm tội tự thú" theo điểm r khoản 1 Điều 51/BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. HĐXX xét xử sẽ cân nhắc hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ rất nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải nghiêm khắc phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc Thái không rõ tên địa chỉ tại đội X, xã Thanh H, huyện Điện Biên, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét. Đối với Lê Văn H là người đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng, Công an huyện Điện Biên đã xử phạt hành chính, HĐXX không xem xét. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận trước khi bán ma túy cho H, ngày 28/6/2019, bị cáo còn bán ma túy cho Ng nhà ở đội T, xã Thanh H 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông tên Ng như bị cáo đã khai, nên không đủ căn cứ chứng minh lần phạm tội này đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 5 Điều 251/BLHS. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người sử dụng ma túy, nghề nghiệp làm ruộng nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 24,34 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,46 gam không hoàn lại mẫu; 0,78 gam Methamphetamine, trích 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do bán ma túy cho Lê Văn H mà có (Chưa thu)

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, p Khoản 2 Điều 251/BLHS; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51/BLHS:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Xuân Q phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lương Xuân Q: 13 (Mười ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 02/7/2019.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 24,34 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,46 gam không hoàn lại mẫu; 0,78 gam Methamphetamine, trích 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do bán ma túy cho Lê Văn H mà có (*Chưa thu*)

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên hồi 15 giờ 00 phút ngày 28 tháng 10 năm 2019)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 13/11/2019./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- CQ Điều tra CA huyện ĐB;
- Bộ phận HSNV CA H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS Điện Biên, THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Hà

HỘI THẨM

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

